

Số: /KH-THPTCTL

Tân Thanh, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025–2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 644/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở GDĐT năm học 2025-2026;

Căn cứ điều kiện thực tế của trường THPT C Thanh Liêm.

Trường THPT C Thanh Liêm xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GDĐT Ninh Bình; sự ủng hộ của cán bộ, nhân dân địa phương, sự phối kết hợp chặt chẽ của Hội cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh.

Sự phát triển của khoa học công nghệ nói chung, công nghệ thông tin nói riêng tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Chất lượng giáo dục của nhà trường những năm qua luôn ổn định và khởi sắc.

1.2. Thách thức

Ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường, tệ nạn xã hội, những thông tin tiêu cực trên các trang mạng xã hội...

Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, là con hộ nghèo, hộ cận nghèo cũng ảnh hưởng không nhỏ tới việc học tập.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

a) Về đội ngũ

Năm học 2025-2026 nhà trường có 50 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó có 03 cán bộ quản lý, 41 giáo viên, 06 nhân viên; đảm bảo đủ số lượng giáo viên thực hiện hoạt động giáo dục của nhà trường (tỉ lệ 2,27 giáo viên/lớp).

Tất cả cán bộ, quản lý, giáo viên đều đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 10 cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sĩ.

100% cán bộ, giáo viên đều được đánh giá đạt chuẩn trở lên trong năm học 2024-2025; trong đó tỉ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn khá, tốt là 43/44 (đạt 97,72%).

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trách nhiệm trong công việc. Nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình công tác, có ý thức và tích cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

b) Học sinh

Năm học 2025-2026 nhà trường có tổng số 18 lớp với 753 học sinh, đa số học sinh nhà trường ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt.

Điểm tuyển sinh đầu vào tăng lên, đứng trong top khá của tỉnh.

c) Cha mẹ học sinh: Luôn đồng hành và ủng hộ nhà trường trong công tác giáo dục.

d) Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của nhà trường đang được đầu tư, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu của trường đạt chuẩn quốc gia; trang thiết bị dạy học thường xuyên được rà soát, bổ sung và sửa chữa phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

Năm học 2025-2026 nhà trường có tổng số 18 phòng học; 05 phòng học bộ môn. Cụ thể gồm: 01 phòng bộ môn Hóa – Sinh; 01 phòng bộ môn Lí – Công nghệ; 01 phòng Tin; 02 phòng học bộ môn Tiếng Anh và 01 phòng máy (có lắp hệ thống máy chiếu).

2.2. Điểm yếu

a) Về đội ngũ

Cơ cấu giáo viên theo môn (tổng số tiết/tổng số giáo viên) không đồng đều gây khó khăn cho việc phân công chuyên môn (số giáo viên môn Hóa học, Vật lí nhiều hơn so với nhu cầu, không có giáo viên môn Âm nhạc, Mĩ thuật)

Vẫn còn giáo viên có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý lớp còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giảng dạy.

b) Học sinh nhận thức còn chậm, điểm tuyển sinh đầu vào môn Tiếng Anh chưa cao.

c) Cơ sở vật chất

Chưa có đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho các môn học/hoạt động giáo dục. Trong những năm gần đây nhà trường đã phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong cán bộ, giáo viên, tuy nhiên số lượng đồ dùng dạy học tự làm chưa nhiều, hiệu quả chưa cao.

Nhà trường đang trong giai đoạn thi công xây dựng nên gây khó khăn nhất định cho việc tổ chức các hoạt động học tập và giáo dục trong nhà trường.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

a) Kết quả giảng dạy của giáo viên:

- Các cuộc thi, Hội thi

Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh: có 01 dự án tham gia đạt 01 giải Tư.

Thi học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh: Đạt tổng số 32 giải. Trong đó: 4 giải Nhất, 10 giải Nhì, 4 giải Ba và 14 giải Khuyến khích.

Thi học sinh giỏi thể dục thể thao cấp tỉnh: Đạt 01 giải Ba môn Bóng đá nữ.

Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường: Kết quả 02 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025.

- Đề tài Sáng kiến: có 10 Đề tài sáng kiến được công nhận cấp ngành, trong đó có 03 Đề tài sáng kiến được công nhận cấp tỉnh.

- Kết quả thi Tốt nghiệp THPT năm 2025: Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp: 100%; Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp: 6,911; xếp thứ 04/25 trường THPT ở tỉnh Hà Nam cũ và thứ 25 trong số các trường THPT trong tỉnh Ninh Bình hiện nay.

b) Kết quả xếp loại học sinh:

Kết quả xếp loại Học tập

Khối	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	257	58	22,57	181	70,43	18	7,00	0	0,0
11	249	81	32,53	155	62,25	13	5,22	0	0,0
12	251	137	54,37	113	44,84	1	0,40	0	0,0
Cộng	757	276	36,41	449	59,23	32	4,22	0	0,0

Kết quả xếp loại Rèn luyện

Khối	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	257	241	93,77	16	6,23	0	0,0	0	0,0

11	249	241	96,79	8	3,21	0	0,0	0	0,0
12	251	247	98,02	4	1,59	0	0,0	0	0,0
Cộng	757	729	96,17	28	3,69	0	0,0	0	0,0

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC

1. Mục tiêu chung

Năm học 2025 - 2026 là năm học thực hiện chủ đề "Kỷ cương, sáng tạo, đột phá, phát triển"

Để thực hiện mục tiêu chung, trường THPT C Thanh Liêm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

(1) Tiếp tục thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018, triển khai dạy học 02 buổi/ngày.

(2) Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

(3) Đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng (đối với học sinh khối 12); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh;

(4) Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình.

(5) Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 10, 11 lên lớp: 100%.

- Khối 12: 100% học sinh đủ điều kiện dự thi TN THPT năm 2026.
- Xếp loại kết quả học tập, rèn luyện của học sinh:
 - + Xếp loại học tập: Loại Tốt, Khá đạt từ 95,8% trở lên, không có học sinh xếp loại học tập ở mức chưa đạt.
 - + Xếp loại rèn luyện: Loại Tốt, Khá đạt từ 99% trở lên, không có học sinh xếp loại rèn luyện ở mức chưa đạt.

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

- Thi HSG lớp 12 các môn văn hóa cấp tỉnh: Phần đầu đứng trong tốp giữa bảng xếp loại thi HSG cấp tỉnh.
- Thi KHKT dành cho học sinh: Phần đầu có dự án tham gia cấp tỉnh đạt giải.
- Học sinh dự thi STEM: Có sản phẩm tham gia đảm bảo chất lượng, phần đầu đạt giải.
- Thi tốt nghiệp THPT: Tỷ lệ đỗ Tốt nghiệp THPT: 100%; Điểm bình quân các môn thi tốt nghiệp phần đầu trong nửa đầu các trường trong tỉnh.
- Ước đạt các cuộc thi, hội thi khác (trong tỉnh, ngoài tỉnh, quốc tế, các hiệp hội khoa học ...): có học sinh, giáo viên tham dự, phần đầu có giải.
- Phong trào viết sáng kiến (SK): Phần đầu có từ 10-15 Sáng kiến, trong đó có Sáng kiến đạt cấp Tỉnh.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Tổ chức dạy học nội dung chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ GDĐT (Buổi 1)

1.1. Khung chương trình

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc									
1	Ngữ Văn	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Toán	105	54	51	105	54	51	105	54	51
3	Ngoại ngữ 1	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17	35	18	17	35	18	17
6	Lịch sử	52	26	26	52	18	34	52	36	16
II	Môn học lựa chọn (CT GDPT 2018)									
1	Địa lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
2	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	36	34	70	36	34	70	36	34

3	Vật lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
4	Hóa học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Sinh học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Công nghệ	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Tin học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
III	Chuyên đề học tập lựa chọn (CT GDPT 2018)									
1	Cụm chuyên đề Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	Cụm chuyên đề Ngữ văn	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Cụm chuyên đề Vật lí	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Cụm chuyên đề Hóa học	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Cụm chuyên đề Sinh học	35	18	17	35	18	17	35	18	17
6	Cụm chuyên đề Địa lí	35	18	17	35	18	17	35	18	17
7	Cụm chuyên đề GDKT&PL	35	18	17	35	18	17	35	18	17
IV	Hoạt động giáo dục bắt buộc									
1	Trải nghiệm, hướng nghiệp (CT GDPT 2018)	105	54	51	105	54	51	105	54	51
V	Nội dung giáo dục của địa phương* (CT GDPT 2018)	35	18	17	35	18	17	35	18	17
VI	Môn học tự chọn									
Tổng số tiết/năm học (không kể các môn học tự chọn)		997	504	493	997	504	493	997	522	476
Số tiết học TB/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5	28,5	28,5	28,5	28	29	28,5	29	28

1.2. Chương trình cụ thể đối với từng khối/lớp

- Khối lớp 10:

STT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	10A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán 2. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) 3. Ngữ văn 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. Giáo dục Quốc phòng và an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
2	10A2			
3	10A3	Toán, Hoá học, Sinh học		
4	10A4	Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL, Hoá học		
5	10A5	Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL; Hoá học		
6	10A6	Vật lí, Hoá học, Công nghệ CN, GDKT&PL		
			Toán, Vật lí, GDKT&PL	

- Khối lớp 11:

STT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	11A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán 2. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) 3. Ngữ văn 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. Giáo dục Quốc phòng và an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
2	11A2			
3	11A3	Toán, Hoá học, Sinh học		
4	11A4	Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL, Hoá học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	
5	11A5	Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL; Hoá học	Toán, Ngữ văn, Hoá học	
6	11A6	Vật lí, Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL	Toán, Ngữ văn, GDKT&PL	

- Khối lớp 12:

STT	Lớp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc
1	12A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hóa học	1. Toán 2. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) 3. Ngữ văn 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. Giáo dục Quốc phòng và an ninh 7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Nội dung Giáo dục địa phương
2	12A2			
3	12A3	Toán, Hoá học, Sinh học		
4	12A4	Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL, Hoá học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	
5	12A5	Vật lí, Công nghệ CN, GDKT&PL; Hoá học	Toán, Vật lí, Hóa học	
6	12A6	Hóa học, Địa lí, Công nghệ CN, GDKT&PL	Toán, Ngữ văn, GDKT&PL	

1.3. Khung thời gian tổ chức hoạt động giáo dục trong ngày

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày 7 tiết (*buổi sáng 4 tiết, buổi chiều 3 tiết*), mỗi tiết 45 phút.

Việc bố trí thời gian, thời khóa biểu học tập đảm bảo tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút.

Thời gian bắt đầu làm việc chính thức buổi sáng từ 7h15', buổi chiều từ 14h00' (Giáo viên và học sinh có mặt trước 15 phút).

Buổi sáng	Buổi chiều
- Tiết 1: Từ 7h15' đến 8h00'	- Tiết 1: Từ 14h00' đến 14h45'
- Tiết 2: Từ 8h10' đến 8h55'	- Tiết 2: Từ 14h50' đến 15h35'
- Tiết 3: Từ 9h00' đến 9h45'	- Tiết 3: Từ 15h40' đến 16h25'
- Tiết 4: Từ 9h50' đến 10h35'	

Ghi chú: Khối 10, 11 học 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến hết thứ 6 (10 buổi/tuần), riêng khối 12 học thêm buổi sáng thứ 7 (11 buổi/tuần).

2. Dạy học Buổi 2

*** Khung thời gian tổ chức**

- K12:

+ Dạy ôn thi TN: Sáng thứ 7 (4 tiết) và chiều thứ Năm (3 tiết), chiều thứ Sáu 01 tiết.

+ Bồi dưỡng HSG/HS chưa đạt (nếu có): chiều thứ Sáu (2 tiết/môn/tuần).

- K10,11: Tổ chức các Hoạt động buổi 2 vào chiều thứ Năm, thứ Sáu.

2.1. Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông

a. Thời gian: Học kỳ II.

b. Địa điểm: Trường THPT C Thanh Liêm

c. Nội dung: ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

d. Hình thức: dạy học trực tiếp

e. Tổ chức thực hiện:

Lãnh đạo nhà trường giao nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên thông qua các tiết dạy trên lớp, phân hóa học sinh và quan tâm phụ đạo học sinh chưa đạt trong từng tiết dạy, phụ đạo ôn tập riêng theo nhóm, nếu số lượng học sinh xếp loại học tập ở mức chưa đạt nhiều và học sinh có nhu cầu có thể xây dựng kế hoạch tổ chức phụ đạo tập trung.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa, TDTT

a. Thời gian: Từ tháng 9/2025 đến tháng 01/2026

b. Địa điểm: Trường THPT C Thanh Liêm

c. Nội dung:

- Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi giải học sinh giỏi lớp 12 cấp Tỉnh các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDKT&PL.

- Bồi dưỡng học sinh dự thi HSG các môn TDTD (theo công văn hướng dẫn của Sở)

d. Hình thức: dạy học trực tiếp trên lớp 1 buổi vào chiều thứ Sáu (02 tiết/tuần)

e. Tổ chức thực hiện:

Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên phụ trách các đội tuyển HSG văn hóa, TDTT dự thi kì thi chọn HSG cấp tỉnh, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của tổ nhóm; giáo viên dạy các đội tuyển xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG trong KHGD của giáo viên và thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định về chuyên môn.

2.3. Ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông (khối 12)

a. Thời gian: Tổ chức dạy ôn thi tốt nghiệp với thời lượng 02 buổi chiều (chiều thứ Năm: 03 tiết, chiều thứ Sáu: 01 tiết); sáng thứ Bảy: 04 tiết.

b. Địa Điểm: Tại trường THPT C Thanh Liêm.

c. Nội dung: Hệ thống lại, ôn luyện và củng cố, nâng cao kiến thức học sinh được học trong chương trình chính khóa; rèn luyện kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các môn theo nguyện vọng đăng kí của học sinh. Ôn tập các kiến thức trong chương trình để học sinh dự thi Tốt nghiệp năm 2026 và sử dụng kết quả thi để xét Đại học, Cao đẳng.

d. Hình thức: Dạy học trực tiếp tại trường

e. Tổ chức thực hiện:

+ Đầu năm học tổ chức cho học sinh khối 12 đăng ký môn học ôn tập thi tốt nghiệp.

+ Xây dựng kế hoạch chi tiết, trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

2.4. Các hoạt động thư viện (trường chuẩn mức độ 1)

(Theo quy định tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông)

a. Thời gian: trong năm học

b. Địa Điểm: Thư viện trường THPT C Thanh Liêm

c. Nội dung:

- Tổ chức hoạt động giới thiệu, hướng dẫn nội quy, cấp tài khoản, hướng dẫn truy cập và tra cứu thư viện điện tử: Tháng 9/2025

- Tổ chức Ngày Sách và văn hoá đọc (Theo công văn hướng dẫn)

- Tổ chức tiết đọc tại thư viện.

- Tổ chức tiết học tại thư viện.

d. Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch công tác thư viện năm học 2025-2026.

- Tiết đọc tại thư viện được đưa vào kế hoạch giáo dục của giáo viên, tổ chuyên môn, nhà trường từ đầu năm học.

- Tiết đọc tại thư viện được tổ chức với nhiều hình thức khác nhau, sắp xếp linh hoạt trong thời khóa biểu hoặc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục khác.

- Trong tiết đọc thư viện, học sinh có thể được hướng dẫn cách lựa chọn sách phù hợp với nội dung, chủ đề cần tìm hiểu; hướng dẫn cách đọc, cách tóm tắt nội dung đã đọc, cách ghi chép trong quá trình đọc; hướng dẫn thực hành một số kỹ năng, phương pháp đọc hiệu quả. Cuối tiết đọc phụ trách thư viện nhận xét về tiết đọc, có thể cho học sinh làm thu hoạch về nội dung đọc,...

2.5. Triển khai cuộc thi nghiên cứu Khoa học kỹ thuật (KHKT) cấp trường, dự thi cấp Tỉnh

a. Thời gian:

- Cấp trường: Dự kiến từ tháng 9/2025 đến tháng 10/2025.

- Cấp tỉnh: Theo công văn chỉ đạo và hướng dẫn của Sở.

b. Địa Điểm

- Cấp trường: Phòng Hội đồng Trường THPT C Thanh Liêm.

- Cấp tỉnh: Theo Công văn chỉ đạo của Sở.

c. Nội dung:

- Tổ chức cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp trường, chọn dự án dự thi cấp Tỉnh.

- Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

d. Hình thức: lập dự án và nghiên cứu.

e. Tổ chức thực hiện

- Lãnh đạo nhà trường: xây dựng kế hoạch chi tiết và chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Đối với Đoàn thanh niên: Phối hợp phát động triển khai cuộc thi đến toàn thể đoàn viên trong các buổi sinh hoạt tập thể và Họp Bí thư Đoàn các lớp; đồng thời phối hợp tốt với Ban tổ chức trong suốt quá trình phát động cuộc thi nghiên cứu KHKT. Hướng dẫn giúp đỡ học sinh hình thành ý tưởng, hoàn thiện hồ sơ.

- Tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn: Đưa nội dung nghiên cứu KHKT vào sinh hoạt tổ/nhóm, giáo viên bộ môn tuyên truyền trong các giờ dạy, tư vấn giúp đỡ học sinh hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp: Tổ chức cho học sinh trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong các buổi sinh hoạt lớp, giúp học sinh hình thành ý tưởng nghiên cứu. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh, các thầy cô giáo bộ môn, Đoàn Thanh niên để thường xuyên hướng dẫn, giúp đỡ học sinh hình thành ý tưởng, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu.

- Giáo viên hướng dẫn: tư vấn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu và hoàn thiện hồ sơ sản phẩm để dự thi cấp trường, cấp tỉnh.

2.6. Đẩy mạnh giáo dục STEM, tổ chức ngày Hội STEM

a. Thời gian:

- Dạy học bài học STEM thực hiện theo kế hoạch dạy học của các môn học: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ.

- Tổ chức ngày hội STEM: dự kiến tháng 3/2026.

b. Nội dung

- Đẩy mạnh dạy học bài học STEM, trưng bày giới thiệu các sản phẩm STEM của các môn học trong ngày Hội STEM.

MÔN SINH - CN						
1	CD STEM: Nhân tố	Tuần 3	Phòng bộ môn	Lê Thanh Nga	GV	

	ảnh hưởng đến trao đổi nước và khoáng ở thực vật		Phòng hội đồng		nhóm Sinh	
2	Chủ đề STEM: Cấu trúc tế bào nhân thực	Tuần 8	Phòng bộ môn Phòng hội đồng	Nguyễn Thị Thu Hiền	GV nhóm Sinh	
3	CD STEM: Quá trình tổng hợp và phân giải các chất ở vi sinh vật	Tuần 26	Phòng bộ môn Nhà học sinh	Nguyễn Thị Thu Hiền	GV nhóm Sinh	
MÔN HÓA HỌC						
4	Dạy học STEM: “Làm xà phòng”	Tuần 1-2	Lớp học Nhà học sinh	Nguyễn Thị Dịu	GV nhóm Hóa	
5	Chuyên đề STEM: Chế tạo bình chữa cháy mini	Tuần 19-22	Phòng bộ môn	Vũ Thị Tuyết	GV nhóm Hóa	
6	Chuyên đề STEM: Bảo quản thực phẩm	Tuần 29	Phòng bộ môn Nhà học sinh	Vũ Thị Tuyết	GV nhóm Hóa	
7	Chuyên đề STEM: Làm giấm ăn	Tuần 32-33	Phòng bộ môn	Lã Thị Nga Nguyễn Thị Dịu	GV nhóm Hóa	
MÔN CÔNG NGHỆ						
8	Chủ đề STEM Bài 10 - Dự án: Gia công giá treo đồ trang trí.	Tuần 11,12	Lớp học, phòng học bộ môn	Giáo viên Nguyễn Văn Điệp		
9	Chủ đề STEM: Thiết kế, lắp đặt mạch điện điều khiển đèn cầu thang	Tuần 15,16 Tháng 12/2024	Phòng bộ môn/ lớp học	Giáo viên bộ môn	GV nhóm Hóa	
10	Dự án: Thiết kế ngôi nhà của em	Tuần 24,25 Tháng 3	PBM/ Lớp học	Tổ CM GV Công nghệ		

		năm 2025				
MÔN VẬT LÝ						
11	Dạy học STEM: Dự án "Chế tạo tên lửa nước"	Tháng 3– 2025 (Giữa học kì 2)	PBM/ Lớp học	Tổ CM GV Vật Lí	GV nhóm Hóa	
12	Thiết kế đèn ngủ sử dụng nguồn điện từ củ quả	Tháng 5	Phòng thực hành vật lí	GV		
13	Sinh hoạt tập thể: Máy phát điện xoay chiều 1 pha chạy bằng sức gió, sức nước.	- Dự kiến: Sau khi kiểm tra giữa học kì 2	Sân trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên.		
TỔ TOÁN - TIN						
14	Tổ chức triển lãm các sản phẩm đồ họa: logo, poster... (Bài 4 chủ đề E)	Tuần 12	Phòng Tin học	Giáo viên Tin 10		
15	Một số vấn đề về thuế.	Tuần 15	Lớp học	Giáo viên toán 12		
16	Đo góc, chiều cao của vật thể trong thực tiễn.	Tuần 18	Lớp học	Nhóm GV Toán 10		
17	Sinh hoạt hướng nghiệp chủ đề “Tìm hiểu thông tin tuyển sinh và hướng nghiệp về lĩnh vực đào tạo “Máy tính và Công nghệ thông tin” ở Việt Nam”	Tuần 33, 34	Phòng Tin học	Giáo viên Tin 12		

c. Hình thức: Dạy học STEM, trưng bày sản phẩm STEM theo gian trưng bày.

d. Điều kiện đảm bảo:

Cần có sự kết hợp của Bộ phận phụ trách chuyên môn, tổ trưởng các tổ chuyên môn và giáo viên các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ và học sinh.

e. Tổ chức thực hiện:

Giao Bộ phận chuyên môn của nhà trường lên kế hoạch chi tiết, xây dựng chương trình hoạt động cụ thể phân công nhiệm vụ và trình Lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

2.7. Tổ chức Câu lạc bộ theo sở thích

a. Thời gian: Trong năm học

b. Địa điểm: Trường THPT C Thanh Liêm

c. Các loại hình câu lạc bộ:

TT	Tên câu lạc bộ	Mục tiêu	Hoạt động tiêu biểu	Nguồn lực cần chuẩn bị	Lợi ích cho học sinh và nhà trường	Ghi chú
1	Tiếng Anh giao tiếp	Rèn phản xạ nói tiếng Anh, nâng cao kỹ năng giao tiếp	Thảo luận chủ đề, đóng vai, mời khách mời bản ngữ	GV tiếng Anh, phòng học, tài liệu, loa/mic	HS tự tin giao tiếp, hỗ trợ học tập, quảng bá hình ảnh trường	+ Có thể kết hợp giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) + Đáp ứng Đề án ngoại ngữ quốc gia...
2	STEM	Khơi gợi sáng tạo khoa học, kỹ thuật, toán học	Làm robot mini, lập trình game, thí nghiệm; các sản phẩm STEM môn học	Bộ dụng cụ STEM, laptop, phần mềm, GV chuyên môn (Toán-Lí-Hóa-Sinh-CNCN)	Rèn tư duy logic, kỹ năng giải quyết vấn đề, nâng uy tín trường	+ Huy động nguồn lực từ bên ngoài: các trường Đại học (hỗ trợ nghiên cứu KHKT?) + Giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)
3	Nghệ thuật (Âm nhạc – Múa – Kịch)	Khai thác năng khiếu nghệ thuật, biểu diễn	Tập hát, diễn kịch, biểu diễn văn nghệ	Nhạc cụ, trang phục, âm thanh, GV ngữ văn, GV nghệ thuật; huy động nghệ sĩ	Giải trí lành mạnh, phát triển năng khiếu, tạo sân chơi	Thực hiện một số tiểu phẩm phục vụ công tác giáo dục: xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường; văn hóa giao thông học đường; một số trích đoạn kịch (theo tác phẩm

						văn học).
4	Thể thao: - Cầu lông - Bóng bàn - Bóng chuyền hơi - Bóng đá	Nâng cao thể lực, rèn tinh thần đồng đội	Tập luyện, thi đấu bóng đá, bóng chuyền, cầu lông...	+ Sân bãi, bóng, lưới, đồng phục. + Huy động vận động viên.	Cải thiện sức khỏe, đoàn kết HS, nâng cao thành tích thể thao	Kinh phí: + Nhà trường: Cơ sở vật chất về sân bãi, Giáo viên phụ trách, hướng dẫn. + Học sinh: dụng cụ thể thao cá nhân.
5	Nhiếp ảnh – Truyền thông	Phát triển kỹ năng chụp ảnh, quay phim, biên tập	Chụp sự kiện, sản xuất clip, quản lý fanpage...	Máy ảnh, điện thoại, phần mềm chỉnh ảnh, GV/Nhiếp ảnh gia	Ghi lại khoảnh khắc, tăng chất lượng truyền thông trường	Có thể kết hợp giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI)
6	Đọc sách – Viết sáng tạo	Khuyến khích đọc sách, rèn kỹ năng viết	Thảo luận sách, viết truyện ngắn, làm tạp chí	Thư viện, sách, sổ ghi, GV ngữ văn	Mở rộng kiến thức, nâng khả năng diễn đạt, xây dựng văn hóa đọc	Thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT

d. Tổ chức thực hiện:

- Khảo sát nhu cầu của học sinh; học sinh khối lớp 10, 11 đăng ký tham gia 01 Câu lạc bộ/học sinh (*khuyến khích học sinh khối lớp 12 tham gia*).

- Căn cứ nhu cầu, số lượng và tình hình thực tiễn về đội ngũ, cơ sở vật chất phân công giáo viên/nhóm giáo viên phụ trách câu lạc bộ.

2.8. Tổ chức hoạt động hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống

a. Thời gian: Trong năm học.

b. Địa Điểm: Tại trường THPT C Thanh Liêm.

c. Nội dung: Giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng sống cho học sinh nhằm rèn luyện các kỹ năng cơ bản như: kỹ năng giao tiếp ứng xử; phòng chống HIV/AIDS; ma túy và các tệ nạn xã hội; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bắt cóc online, giáo dục môi trường; giáo dục trật tự an toàn giao thông;....,

d. Hình thức: Tổ chức hoạt động tập thể, các buổi tập huấn, thuyết trình, các buổi giao lưu với các trường Đại học, trường nghề, trung tâm dạy nghề, các buổi nói chuyện chuyên đề, diễn đàn, cuộc thi, hoạt động trải nghiệm. ...

e. Tổ chức thực hiện:

Giao bộ phận phụ trách của nhà trường lên kế hoạch chi tiết, xây dựng chương trình hoạt động cụ thể phân công nhiệm vụ và trình Lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả dạy học 02 buổi/ngày (kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2025, 2026; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường ...)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
 - + Thay đổi tư duy, phương pháp và cách thức quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập trong nhà trường. Chuyển từ quản lý sang quản trị theo hướng hiện đại, tinh gọn, hiệu quả.
 - + Đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng tối đa các phương pháp, tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy, học tập.
 - + Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên.
 - + Sử dụng các công cụ, phần mềm hỗ trợ quản lý, giảng dạy và học tập, xây dựng môi trường học tập số.
 - + Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Giải pháp: Tăng cường đầu tư, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

1.2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng chủ đề dạy học, khung kế hoạch năm học

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:
 - + Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.
 - + Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.
 - + Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng
- Giải pháp
 - + Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
 - + Bố trí dạy học hai buổi một cách hợp lý, khoa học, linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường.

+ Các tổ chuyên môn và giáo viên căn cứ nội dung chương trình giáo dục môn học, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục theo quy định: tích hợp nội dung giáo dục sức khỏe sinh sản và giới tính, Luật phòng chống tham nhũng...

+ Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học, tăng cường hướng dẫn khả năng tự học, tự đọc của học sinh.

1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

+ Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; chú trọng đánh giá quá trình, không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

+ Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tăng cường việc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục

+ Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá.

+ Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Giải pháp

+ Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá cho mỗi lần kiểm tra, đánh giá định kì, thống nhất và công khai trong tổ nhóm chuyên môn để làm căn cứ dạy học và kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ đề xuất của các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá, phân công giáo viên ra đề đảm bảo tính bảo mật, công bằng, khách quan, đúng ma trận thống nhất của nhóm bộ môn. Nội dung kiểm tra đánh giá nằm trong kế hoạch giáo dục môn học.

+ Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, chính xác, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, in sao đề, coi, chấm.

+ Đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra và sự tiến bộ của học sinh.

+ Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá tập trung đối với môn Ngữ văn và Toán, các môn còn lại giao cho tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên dạy kiểm tra theo kế hoạch giáo dục môn học và thời khóa biểu.

+ Dự kiến thời gian kiểm tra như sau:

STT	Kiểm tra đánh giá định kì	Dự kiến thời gian
-----	---------------------------	-------------------

1	Giữa học kì I	Tuần từ 27/10 đến 02/11/2025
2	Cuối kì I	Tuần từ 29/12 đến 04/01/2026
3	Giữa học kì II	Tuần từ 09/03 đến 15/03/2026
4	Cuối kì II	Tuần từ 04/05 đến 10/05/2026

1.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh thực hiện với Chương trình GDPT 2018.

- Giải pháp:

+ Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng NCBH thể hiện trong KHGD tổ chuyên môn với số lượng 2lần/1 môn/1 học kì.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thông qua việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn của tổ/nhóm, dự sinh hoạt chuyên môn cùng tổ/nhóm...

1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn, hoạt động cụm trường

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu: tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn, hoạt động cụm trường (nếu có).

- Giải pháp

+ Tổ chuyên môn lựa chọn, đề xuất, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo đủ điều kiện tham gia các hội thi chuyên môn theo quy định.

+ Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn thường xuyên của tổ chuyên môn.

1.6. Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu: đảm bảo tất cả học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa tiềm năng của mình, đồng thời thu hẹp khoảng cách về kết quả học tập và rèn luyện giữa các nhóm học sinh.

- Giải pháp:

+ Tập hợp danh sách những học sinh có hoàn cảnh khó khăn như con hộ nghèo, hộ cận nghèo, hoàn cảnh đặc biệt khác; rà soát học sinh có năng khiếu thể dục thể thao, học sinh giỏi các môn, học sinh học yếu, kém; học sinh khuyết tật, xây dựng kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập.

+ Quan tâm, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (mượn SGK tại thư viện, huy động nguồn xã hội hóa tài trợ trao học bổng...); bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, khuyến khích tham gia các câu lạc bộ theo sở thích và năng khiếu.

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức xã hội liên quan để tạo môi trường tốt nhất cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

1.7. Tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 dự thi tốt nghiệp THPT năm 2026

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

Tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 dự thi tốt nghiệp THPT theo đúng quy định, giúp học sinh nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản và nâng cao chất lượng học sinh, đảm bảo tỷ lệ đỗ tốt nghiệp, nâng cao điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT.

- Giải pháp:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện linh hoạt, hiệu quả kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 12 dự thi tốt nghiệp THPT, thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

+ Phân loại học sinh theo các nhóm năng lực để có phương pháp ôn tập phù hợp, tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy, kết hợp ôn tập trực tiếp và trực tuyến, hướng dẫn học sinh tự học, tự ôn tập hiệu quả.

+ Chỉ đạo dạy học phân hóa, quan tâm tới tất cả các nhóm đối tượng, giao nhiệm vụ phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh.

1.8. Công tác khác:

a. Giáo dục phòng chống tham nhũng (PCTN)

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu: 100% học sinh được học các nội dung tích hợp về công tác PCTN.

- Giải pháp: tích hợp qua môn GDKT&PL, qua tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

b. Bồi dưỡng thường xuyên

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu: 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở GDĐT tổ chức; hoàn thành nội dung tự bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch cá nhân đề ra.

- Giải pháp:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng năm học 2025-2026.

+ Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các đợt tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Sở tổ chức.

+ Khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học tập chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị để nâng cao năng lực công tác của bản thân.

c. Công tác sáng kiến

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu: Nâng cao khả năng nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học giáo dục để giải quyết các vấn đề thực tiễn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong hoạt động quản lý và giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện các mục tiêu đổi mới của Ngành.

- Giải pháp: quán triệt và thực hiện đầy đủ các nội dung công tác sáng kiến; nghiêm túc thực hiện quy trình viết và đánh giá sáng kiến, tập trung nâng cao chất lượng, tăng cường phổ biến, áp dụng kết quả sáng kiến vào thực tiễn; tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động sáng kiến triển khai hiệu quả, đúng tiến độ, phục vụ tốt công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh.

d. Hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh

- Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:

+ 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng PCCC-CNCH

+ Thời lượng: 01 buổi lý thuyết; 01 buổi thực hành.

- Giải pháp (các hoạt động chính cần thực hiện gắn với bộ phận/cá nhân phụ trách/làm như thế nào/thời gian bắt đầu hoặc hoàn thành)

+ Đội PCCC-CNCH thực hiện biên tập tài liệu giảng dạy, tuyên truyền, hướng dẫn, trang bị kiến thức về PCCC-CNCH cho học sinh nhà trường.

+ Phối hợp với đơn vị PCCC-CNCH chuyên nghiệp tổ chức hướng dẫn thực hành sử dụng phương tiện PCCC-CNCH cho học sinh.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo CTGDPT. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Phó Hiệu trưởng

- Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng.

- Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

2.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Quản lý giáo viên trong tổ thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của nhà trường.

- Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch của tổ: cả năm, từng học kỳ, từng tháng.

- Hướng dẫn tổ viên xây dựng các loại kế hoạch theo quy định.

- Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo đúng quy chế chuyên môn của tổ viên. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn 2 lần/năm học theo kế hoạch của nhà trường. Kí Kế hoạch bài dạy, kế hoạch giáo dục của giáo viên (nội dung thời điểm dạy) hàng tuần theo quy định.

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm chuyên đề nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho tổ viên ít nhất 1 học lý 1 lần. Chịu trách nhiệm kiểm định chất lượng các đề kiểm tra định kì của môn học do mình phụ trách và phân công người kiểm định các môn khác trong tổ. Tổ chức dự giờ trong tổ theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và dự giờ của giáo viên được kiểm tra.

- Chịu trách nhiệm về các công việc liên quan đến cán bộ, giáo viên trong tổ; chịu trách nhiệm về kết quả công tác của cán bộ, giáo viên trong tổ.

- Trong tổ có tổ viên vi phạm quy chế chuyên môn vi phạm kỷ luật thì tổ trưởng phải xem xét về danh hiệu thi đua và chịu trách nhiệm liên đới.

3. Công tác kiểm tra

- Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường trong năm học 2025 – 2026.

- Công tác kiểm tra chuyên môn: Tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra và báo cáo Hiệu trưởng định kỳ trong báo cáo tháng, sau mỗi học kỳ, năm học.

- Hàng tháng, học kỳ, cuối năm học tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức (nếu cần).

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các tổ chuyên môn tổ chức sơ kết và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục cho Hiệu trưởng theo định kỳ trong báo cáo tháng, sau mỗi học kỳ, năm học.

- Nhà trường tổng hợp và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục với Sở Giáo dục và Đào tạo hằng tháng, sau mỗi học kỳ và cuối năm học.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất cho Hiệu trưởng khi có yêu cầu; báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các bộ phận được giao phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường THPT C Thanh Liêm. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/cáo);
- Hội đồng trường;
- Lãnh đạo trường (để c/đạo);
- TTCM, TTVP (để t/hiện);
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Xuân Thủy

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT

Hội đồng trường họp ngày 29/8/2025 đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản Kế hoạch giáo dục nhà trường, trường THPT C Thanh Liêm năm học 2025-2026. Hội đồng trường đồng ý với nội dung kế hoạch trên.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Thủy